

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 12/10/2022)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		12/10		13/10				14/10		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	71	-66	-45	31	113	-29	-92	2	132
	Cửa Ông	64	-54	-46	31	110	-26	-82	3	135
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	53	-46	-43	32	103	-25	-72	0	134
	Bạch Long Vĩ	45	-62	-36	39	93	-39	-69	18	124
Thái Bình	Thái Thụy	51	-42	-42	31	101	-24	-68	-2	132
Nam Định	Hải Hậu	42	-36	-40	34	93	-22	-57	0	127
Ninh Bình	Kim Sơn	43	-34	-39	32	93	-21	-54	-4	126
Thanh Hóa	Quảng Xương	44	-31	-36	30	94	-18	-49	-4	128
Nghệ An	Diễn Châu	42	-24	-33	28	89	-10	-43	-1	121
	Hòn Ngư	39	-23	-32	30	86	-10	-41	3	118
Hà Tĩnh	Thạch Hà	31	-14	-32	35	74	-2	-36	10	104
Quảng Bình	Quảng Trạch	9	8	-35	46	44	17	-31	31	71
	Quảng Ninh	-1	17	-30	51	29	24	-21	42	56
Quảng Trị	Gio Linh	-9	23	-24	52	14	28	-11	52	43
	Cồn Cỏ	-13	19	-25	53	10	22	-15	51	38
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-15	26	-15	50	0	30	-1	61	28
	Phú Lộc	-22	28	-8	48	-14	30	7	65	13
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-25	29	-2	47	-22	30	14	68	2
	Hoàng Sa	-39	17	7	42	-41	11	16	59	-38
Quảng Nam	Tam Kỳ	-30	33	5	49	-32	31	24	75	-10
	Cù Lao Chàm	-30	29	2	46	-30	28	20	68	-11
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-38	34	8	52	-40	29	26	80	-23
	Lý Sơn	-37	29	8	48	-39	26	25	72	-27
Bình Định	Phú Mỹ	-41	33	10	51	-42	29	27	79	-32
	Quy Nhơn	-47	29	5	50	-50	24	19	74	-32
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-49	23	-2	45	-52	16	14	63	-42
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-43	29	5	53	-48	18	19	68	-41
	Trường Sa	-46	22	10	48	-49	5	17	59	-47
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-49	33	0	56	-54	17	12	70	-45
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-58	39	11	60	-48	-1	32	53	-38
	Phú Quý	-50	31	7	55	-51	11	20	65	-44
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	5	-41	85	-3	29	-97	100	-10	35
	Côn Đảo	20	-67	87	-3	43	-113	98	-2	54
TPHCM	Cần Giờ	14	-51	91	-15	39	-109	106	-23	43
Tiền Giang	Gò Công Tây	15	-54	92	-19	42	-114	109	-28	48
Bến Tre	Ba Tri	21	-62	98	-22	49	-123	113	-30	57
Trà Vinh	Duyên Hải	35	-79	112	-24	60	-139	123	-31	69
Sóc Trăng	Tân Phú	61	-102	124	-37	82	-156	126	-41	82
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	91	-125	129	-43	99	-161	113	-37	92
Cà Mau	Năm Căn	80	-108	87	-21	85	-129	69	-12	77
	Trần Văn Thời	23	-34	8	10	37	-39	16	6	41
Kiên Giang	Rạch Giá	-9	16	-31	22	13	14	-1	11	15
	Phú Quốc	11	7	-23	8	17	16	-21	-6	7
	Thô Chu	9	-1	-17	9	14	7	-15	-3	5

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 2.0	Đông Bắc	Cảnh báo
Nam vịnh Bắc Bộ	1.4 - 3.6	Đông Bắc	Cảnh báo
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	2.4 - 4.6	Đông Bắc	Cảnh báo
Bình Định đến Ninh Thuận	3.1 - 4.7	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 3.5	Đông Bắc	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.7	Tây Bắc, Tây, Bắc	
Quần đảo Hoàng Sa	4.3 - 4.6	Đông Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Trường Sa	2.5 - 3.6	Bắc	Cảnh báo
Bắc Biển Đông	2.5 - 4.9	Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	1.7 - 4.4	Bắc, Đông Bắc	Cảnh báo
Nam Biển Đông	1.7 - 3.8	Bắc	Cảnh báo

Tin phát lúc: 13 giờ 00

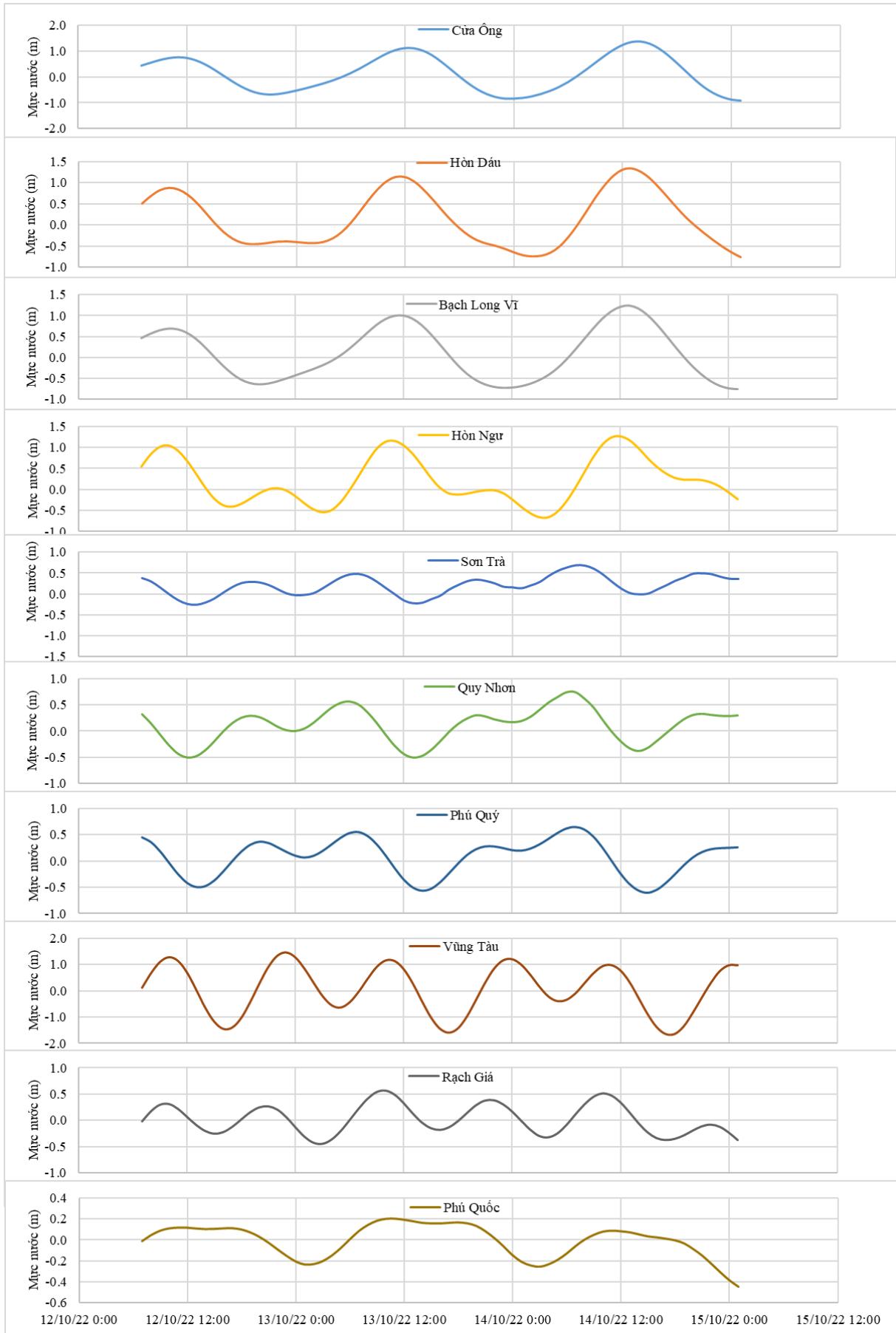
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 13/10/2022

Người xây dựng bản tin: Đoàn Thị Thu Hà

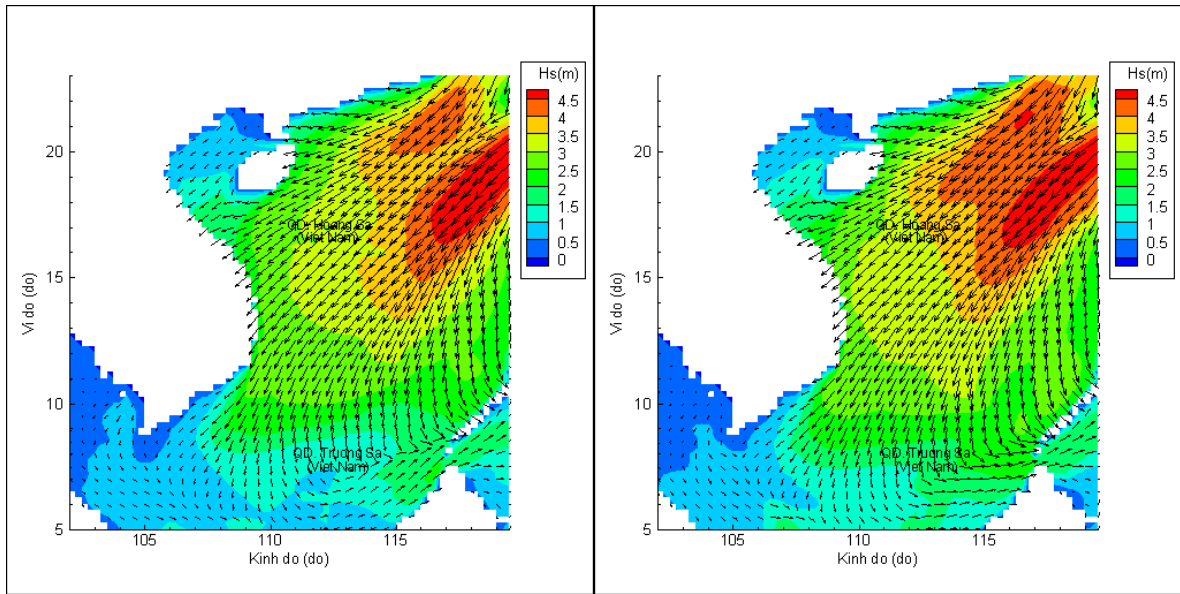
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

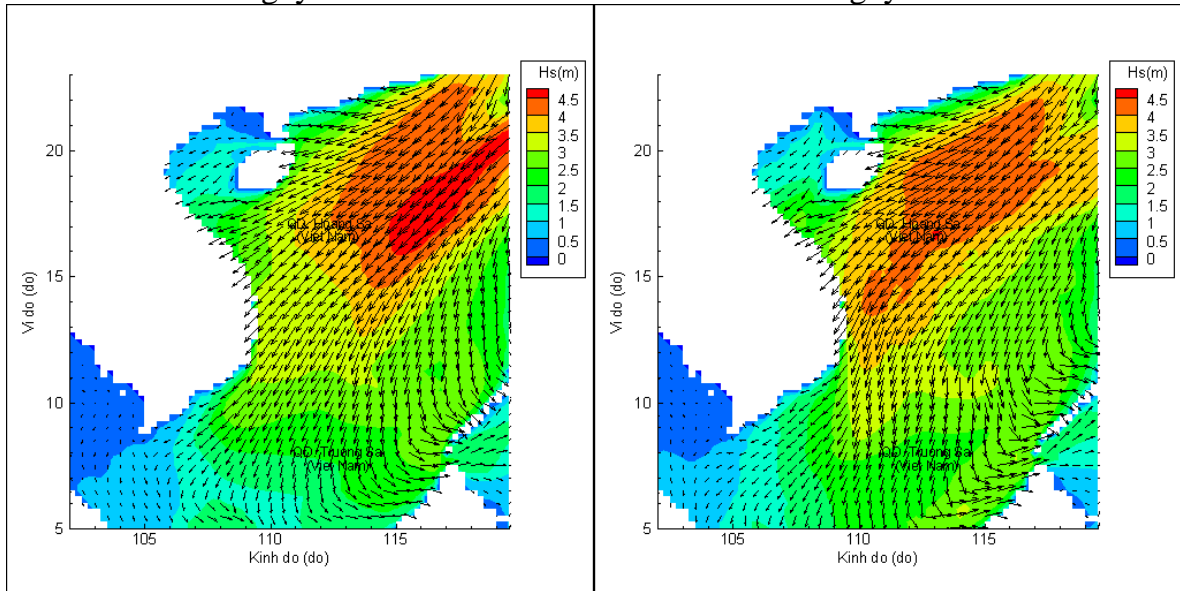


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



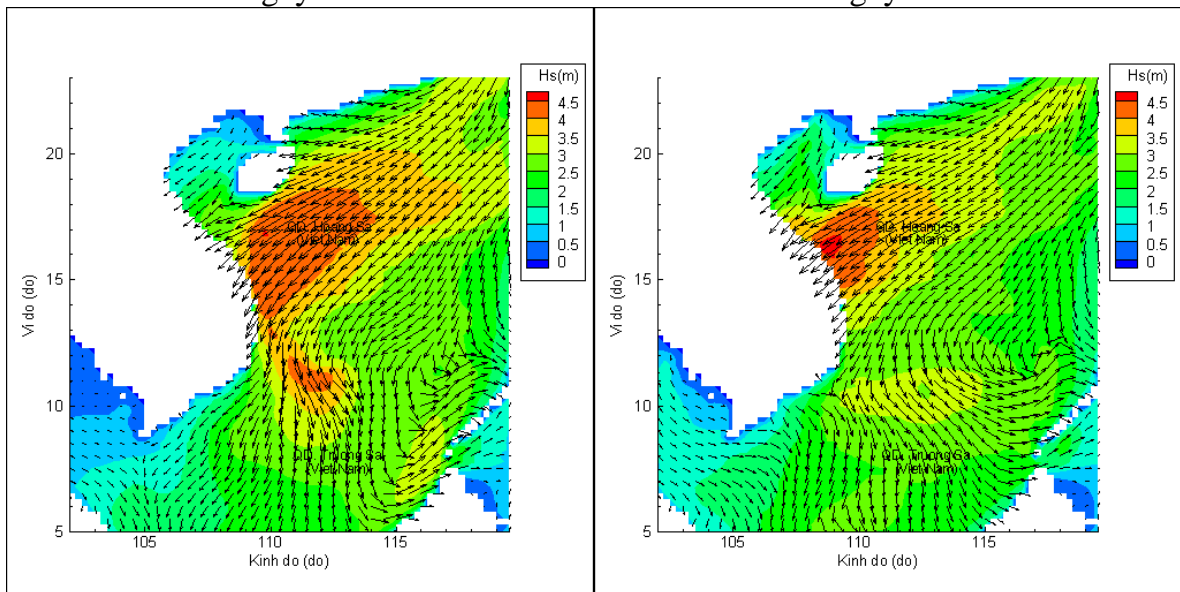
Lúc 13h ngày 12/10/2022

Lúc 19h ngày 12/10/2022



Lúc 01h ngày 13/10/2022

Lúc 13h ngày 13/10/2022



Lúc 01h ngày 14/10/2022

Lúc 13h ngày 14/10/2022